TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2024/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Bắc, ngày 23 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 90/2024/TLST-VHNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

Chị Nguyễn Thị Đức T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Anh Nguyễn Thành D, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp Ô, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị Đức T và anh Nguyễn Thành D thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: chị T và anh D thống nhất không có nên không đề cập.

[3] Về lệ phí Tòa án: chị T và anh D thỏa thuận mỗi người phải nộp 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đức T và anh Nguyễn Thành D.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị Đức T và anh Nguyễn Thành D thống nhất không có nên không đề cập.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Nguyễn Thị Đức T và anh Nguyễn Thành D mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo các biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0003197, 0003198 cùng ngày 27/3/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre nên không còn phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc (02b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc(1b);
- UBND xã Thới Thuận, huyện Bình Đại (số 63, ngày 21/9/2015) (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT (3b)

THẨM PHÁN

Cao Thanh Minh